Điều gì xảy ra sau khi Nga thắng ở Ukraine?

Nguồn: Liana Fix và Michael Kimmage, "What if Russia Wins?", Foreign Affairs, 18/02/2022.

Biên dịch: Nguyễn Thị Kim Phụng

25/02/2022

Một Ukraine do Điện Kremlin kiểm soát sẽ thay đổi hoàn toàn châu Âu.

Mùa hè năm 2015, khi Nga tham gia cuộc nội chiến đang diễn ra ở Syria, họ đã gây chấn động cho Mỹ và các đối tác. Vì thất vọng, Tổng thống Barack Obama khi đó tuyên bố rằng Syria sẽ trở thành một "vũng lầy" đối với Nga và Tổng thống Vladimir Putin. Syria sẽ là Việt Nam của Nga, hay Afghanistan của Putin, một sai lầm đáng tiếc mà cuối cùng sẽ phản lại lợi ích của Nga.

Nhưng Syria đã không là vũng lầy đối với Putin. Nga đã thay đổi cục diện cuộc chiến, cứu Tổng thống Syria Bashar al-Assad khỏi thất bại nhãn tiền, và sau đó biến lực lượng

quân sự thành đòn bẩy ngoại giao. Họ giữ cho chi phí và thương vong ở mức chấp nhận được, và giờ đây, Nga trở thành tiếng nói không thể bị bỏ qua ở Syria. Không có một dàn xếp ngoại giao nào. Thay vào đó, Moscow đã gầy dựng được tầm ảnh hưởng lớn hơn trong khu vực, trải rộng từ Israel đến Libya, và tìm được đối tác trung thành – Assad – cho việc phát huy sức mạnh của Nga. Ở Syria, điều mà chính quyền Obama không lường trước được là khả năng sự can thiệp của Nga sẽ thành công.

Mùa đông năm 2021–22, Mỹ và châu Âu một lần nữa dự đoán một cuộc can thiệp quân sự lớn của Nga, lần này là ở chính châu Âu. Và một lần nữa, nhiều nhà phân tích đưa ra cảnh báo về những hậu quả thảm khốc đối với kẻ xâm lược. Ngày 11/02, Quốc vụ khanh Bộ Ngoại giao Anh phụ trách châu Âu James Cleverly dự đoán rằng một cuộc chiến quy mô lớn hơn ở Ukraine "sẽ trở thành một vũng lầy" cho người Nga. Nếu đặt vào trong một phân tích chi phí-lợi ích, thì cái giá của một cuộc chiến toàn diện ở Ukraine sẽ là rất cao đối với Điện Kremlin, và sẽ kéo theo đổ máu đáng kể. Mỹ ước tính sẽ có khoảng 50.000 thương vong dân sự. Song song với việc mức độ ủng hộ Putin bị suy giảm trong giới tinh hoa Nga, những cá nhân sau này sẽ phải hứng chịu căng thẳng từ châu Âu, một cuộc chiến có thể gây nguy hiểm cho nền kinh tế Nga và khiến dư luận xa lánh nước này. Đồng thời, nó có thể đưa quân đội NATO đến gần biên giới của Nga, buộc họ phải chiến đấu với quân kháng chiến Ukraine trong nhiều năm tới. Theo quan điểm này, Nga sẽ bị mắc kẹt trong một thảm họa do chính họ tạo ra.

Tuy nhiên, phân tích chi phí-lợi ích của Putin dường như lại ủng hộ thay đổi hiện trạng châu Âu. Giới lãnh đạo Nga đang chấp nhận nhiều rủi ro hơn, và bên cạnh những vấn đề chính trị thường nhật, Putin đang thực hiện một sứ mệnh lịch sử là củng cố đòn bẩy của Nga ở Ukraine (như gần đây ông đã làm ở Belarus và Kazakhstan). Và theo Moscow, một chiến thắng ở Ukraine có thể nằm trong tầm tay. Tất nhiên, Nga có thể chỉ đơn

giản kéo dài cuộc khủng hoảng hiện tại mà không tiến hành xâm lược, hoặc tìm ra một số cách dễ dàng hơn để giải tỏa căng thẳng. Nhưng nếu tính toán của Điện Kremlin là đúng, như kết quả ở Syria, thì Mỹ và châu Âu cũng nên chuẩn bị cho một tình huống không-phải-vũng-lầy. Vậy điều gì sẽ xảy ra nếu Nga thắng ở Ukraine?

Nếu Nga giành được quyền kiểm soát Ukraine hoặc tìm cách gây mất ổn định trên quy mô lớn, một kỷ nguyên mới sẽ mở ra cho Mỹ và châu Âu. Các nhà lãnh đạo Mỹ và châu Âu sẽ phải đối mặt với thách thức kép trong việc cân nhắc lại vấn đề an ninh châu Âu và cố gắng để không bị cuốn vào một cuộc chiến lớn hơn với Nga. Tất cả các bên sẽ phải xem xét tiềm năng sử dụng vũ khí hạt nhân trong cuộc đối đầu trực tiếp. Hai trách nhiệm này – mạnh mẽ bảo vệ hòa bình châu Âu và thận trọng tránh leo thang quân sự với Nga – sẽ không nhất thiết phải tương thích với nhau. Mỹ và các đồng minh có thể sẽ nhận ra mình chưa được chuẩn bị kỹ lưỡng cho nhiệm vụ thiết lập một trật tự an ninh mới ở châu Âu, do hậu quả từ các hành động quân sự của Nga ở Ukraine.

Nhiều cách để thắng

Đối với Nga, chiến thắng ở Ukraine có thể xuất hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Như ở Syria, chiến thắng không nhất thiết phải dẫn đến một dàn xếp bền vững. Nó có thể liên quan đến việc thành lập một chính phủ bù nhìn ở Kiev, hoặc một vùng nào đó của đất nước. Ngoài ra, việc quân đội Ukraine bị đánh bại và đàm phán đầu hàng có thể biến Ukraine thành một quốc gia thất bại. Nga cũng có thể sử dụng các cuộc tấn công trên mạng tàn khốc và các công cụ thông tin sai lệch, được hỗ trợ bởi đe dọa vũ lực, để làm tê liệt Ukraine và dẫn đến thay đổi chế độ. Dù kịch bản nào trong số này xảy ra, Ukraine cũng sẽ bị tách rời khỏi phương Tây một cách hiệu quả.

Nếu Nga đạt được các mục tiêu chính trị của mình ở Ukraine bằng các biện pháp quân sự, thì châu Âu sẽ không còn như trước chiến tranh. Không chỉ khả năng dẫn đầu của Mỹ ở châu Âu bị suy giảm, mà bất kỳ suy nghĩa nào, rằng Liên minh châu Âu hoặc NATO có thể đảm bảo hòa bình cho toàn lục địa này, cũng sẽ trở thành dĩ vãng. Thay vào đó, an ninh ở châu Âu sẽ phải giảm xuống, chỉ còn bảo vệ các thành viên cốt lõi của EU và NATO. Tất cả những ai đứng ngoài vòng tròn đó sẽ phải tự lực cánh sinh, ngoại trừ Phần Lan và Thụy Điển. Đây không nhất thiết là một quyết định chủ động chấm dứt các chính sách mở rộng hoặc liên kết; nhưng nó sẽ là chính sách trên thực tế. Với sự bao vây của Nga, EU và NATO sẽ không còn đủ năng lực để đưa ra các chính sách đầy tham vọng vượt ra ngoài biên giới của chính họ.

Mỹ và châu Âu cũng sẽ ở trong tình trạng chiến tranh kinh tế thường trực với Nga. Phương Tây sẽ tìm cách thực thi các biện pháp trừng phạt sâu rộng, và Nga có khả năng sẽ ứng phó bằng tấn công mạng và 'tống tiền' năng lượng, vì lý do bất cân xứng về kinh tế. Trung Quốc có thể đứng về phía Nga trong cuộc ăn miếng trả miếng về kinh tế này. Trong khi đó, chính trị trong nước ở các quốc gia châu Âu sẽ trở nên giống như một 'ván bài vĩ đại' của thế kỷ 21, trong đó Nga sẽ soi xét châu Âu để tìm kiếm bất kỳ sự đổ vỡ nào trong cam kết của họ với NATO và với mối quan hệ xuyên Đại Tây Dương. Thông qua các phương pháp, cả tốt lẫn xấu, Nga sẽ tận dụng bất cứ cơ hội nào để tác động đến dư luận và các cuộc bầu cử ở các nước châu Âu. Nga sẽ là một sự hiện diện vô chính phủ – đôi khi là thật, đôi khi là tưởng tượng – trong mọi trường hợp bất ổn chính trị ở châu Âu.

Những so sánh với thời Chiến tranh Lạnh sẽ không hữu ích trong một thế giới nơi Ukraine bị "Nga hóa". Biên giới thời Chiến tranh Lạnh ở châu Âu dù có những điểm bùng phát, nhưng đã được ổn định theo cách mà cả hai bên chấp nhận được trong

Hiệp định Helsinki năm 1975. Ngược lại, quyền thống trị của Nga đối với Ukraine sẽ mở ra một vùng bất ổn và mất an ninh rộng lớn, từ Estonia, Ba Lan đến Romania, Thổ Nhĩ Kỳ. Càng kéo dài, sự hiện diện của Nga ở Ukraine sẽ càng bị các nước láng giềng của Ukraine coi là hành động khiêu khích và không thể chấp nhận được, và thậm chí với một số nước, đó là mối đe dọa đối với an ninh của chính họ. Giữa động lực thay đổi này, trật tự ở châu Âu sẽ phải được hình thành chủ yếu về mặt quân sự – vì sức mạnh quân sự của Nga mạnh hơn sức mạnh kinh tế, nên trật tự này sẽ được Điện Kremlin quan tâm – gạt sang bên lề các thể chế phi quân sự như Liên minh châu Âu.

Nga sở hữu quân đội thường trực lớn nhất châu Âu, mà nước này đã sẵn sàng sử dụng sức mạnh đó. Chính sách quốc phòng của EU – trái ngược với NATO – còn lâu mới có thể cung cấp an ninh cho các thành viên của mình. Do đó, sự trấn an quân sự, đặc biệt là đối với các thành viên phía đông của EU, sẽ là chìa khóa. Đối phó với một nước Nga theo chủ nghĩa phục thù bằng các biện pháp trừng phạt, và các luận điệu về một trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, sẽ là không đủ.

Đông Âu gặp nguy hiểm

Trong trường hợp Nga thắng ở Ukraine, vị thế của Đức ở châu Âu sẽ bị thử thách nghiêm trọng. Đức là một cường quốc quân sự dựa trên bản sắc chính trị thời hậu chiến là từ chối tham chiến. Vành đai bạn bè bao quanh nước này, đặc biệt là ở phía đông với Ba Lan và các nước Baltic, có nguy cơ bị Nga gây bất ổn. Pháp và Anh sẽ đảm nhận vai trò hàng đầu trong các vấn đề châu Âu, nhờ lực lượng quân sự tương đối mạnh và truyền thống can thiệp quân sự lâu đời của họ. Tuy nhiên, nhân tố quan trọng ở châu Âu vẫn là Mỹ. NATO cũng như các quốc gia đang lo lắng và hoang mang ở phía đông châu Âu – các quốc gia tiền tuyến nằm dọc theo mặt trận tiếp giáp với Nga, hiện

rất rộng lớn và không ổn định, bao gồm Belarus và các vùng do Nga kiểm soát ở Ukraine – vẫn sẽ phụ thuộc vào sự hỗ trợ của Mỹ.

Các quốc gia thành viên phía đông của EU, bao gồm Estonia, Latvia, Litva, Ba Lan và Romania, nhiều khả năng sẽ để một số lượng đáng kể quân đội NATO thường trú trên đất của họ. Yêu cầu gia nhập NATO và đảm bảo thực hiện Điều 5 từ Phần Lan và Thụy Điển sẽ không thể bị từ chối. Ở Ukraine, các nước EU và NATO sẽ không bao giờ công nhận một chế độ mới thân Nga do Moscow tạo ra. Nhưng họ sẽ phải đối mặt với thách thức tương tự như ở Belarus: áp dụng các biện pháp trừng phạt mà không trừng phạt dân thường, và hỗ trợ những người có nhu cầu mà không được tiếp cận với họ. Một số thành viên NATO sẽ thúc đẩy một cuộc nổi dậy ở Ukraine, còn Nga sẽ đáp trả bằng cách đe dọa các thành viên NATO.

Tình trạng khó khăn của Ukraine sẽ rất nghiêm trọng. Dòng người tị nạn sẽ chạy trốn theo nhiều hướng, có thể lên tới hàng triệu người. Và những bộ phận trong quân đội Ukraine không trực tiếp bị đánh bại sẽ tiếp tục chiến đấu, tương tự như cuộc chiến tranh giữa các phe phái vốn xé nát toàn bộ khu vực châu Âu trong và sau Thế chiến 2.

Tình trạng leo thang thường trực giữa Nga và châu Âu có thể vẫn "lạnh" từ góc độ quân sự. Tuy nhiên, chiến tranh kinh tế có thể sẽ nóng. Các biện pháp trừng phạt đối với Nga vào năm 2014, liên quan đến ngoại giao chính thức (thường được gọi là quá trình "Minsk," đặt theo tên thành phố nơi tổ chức đàm phán), là không quá hà khắc. Chúng thậm chí có thể đảo ngược và có điều kiện. Sau khi Nga xâm lược Ukraine, các biện pháp trừng phạt mới đối với lĩnh vực ngân hàng và chuyển giao công nghệ sẽ có ý nghĩa quan trọng và lâu dài. Theo chính quyền Mỹ, chúng sẽ được đưa ra sau khi ngoại giao thất bại, và sẽ bắt đầu ở "đỉnh thang." Đáp lại, Nga sẽ trả đũa, rất có thể trong lĩnh vực an ninh mạng cũng như năng lượng. Moscow sẽ hạn chế việc tiếp cận các mặt hàng

quan trọng như titan, mà Nga là nước xuất khẩu lớn thứ hai thế giới. Cuộc chiến tiêu hao này sẽ thử thách cả hai bên. Nga sẽ trở nên tàn nhẫn để cố gắng khiến một, hoặc một số, quốc gia châu Âu rút khỏi xung đột kinh tế bằng cách gắn sự nới lỏng căng thẳng với lợi ích cá nhân của các nước này, do đó làm suy yếu sự đồng thuận trong EU và NATO.

Sức mạnh của châu Âu là đòn bẩy kinh tế. Lợi thế của Nga sẽ là bất kỳ nguồn gốc gây chia rẽ hoặc gián đoạn trong nước nào ở châu Âu, hoặc ở các đối tác xuyên Đại Tây Dương của châu Âu. Lúc ấy, Nga sẽ chủ động chớp thời cơ. Nếu một phong trào hoặc ứng viên thân Nga xuất hiện, ứng viên đó có thể được khuyến khích trực tiếp hoặc gián tiếp. Nếu một điểm yếu nào đó về kinh tế hoặc chính trị làm giảm hiệu quả chính sách đối ngoại của Mỹ và các đồng minh, thì đó sẽ là vũ khí cho các nỗ lực tuyên truyền và hoạt động gián điệp của Nga.

Phần lớn những điều trong số này đã xảy ra. Tuy nhiên, một cuộc chiến ở Ukraine sẽ làm gia tăng rủi ro. Nga sẽ sử dụng nhiều nguồn lực hơn và sẽ không ngần ngại lựa chọn các công cụ của mình. Dòng người tị nạn ồ ạt đổ về châu Âu sẽ làm trầm trọng thêm chính sách tị nạn chưa được giải quyết của EU, và trở thành mảnh đất màu mỡ cho những người theo chủ nghĩa dân túy. ‘Chén thánh’ trong những cuộc đấu trí thông tin, chính trị, và không gian mạng này sẽ là cuộc bầu cử tổng thống năm 2024 ở Mỹ. Tương lai của châu Âu sẽ phụ thuộc vào cuộc bầu cử này. Việc thắng cử của Donald Trump hoặc một ứng viên giống Trump có thể sẽ phá hủy mối quan hệ xuyên Đại Tây Dương vào giờ khắc hiểm nguy của châu Âu, đặt ra câu hỏi về vị trí của NATO và các đảm bảo an ninh của khối này đối với châu Âu.

Một NATO hướng vào trong

Đối với Mỹ, một chiến thắng của Nga sẽ có ảnh hưởng sâu sắc đến đại chiến lược của nước này ở châu Âu, châu Á và Trung Đông. Thứ nhất, thành công của Nga ở Ukraine sẽ đòi hỏi Washington phải xoay trục sang châu Âu. Không có sự mơ hồ nào về Điều 5 của Hiệp ước NATO (những gì từng trải qua dưới thời Trump) được cho phép. Một cam kết mạnh mẽ của Mỹ đối với an ninh châu Âu là điều duy nhất có thể ngăn cản Nga chia rẽ các nước châu Âu. Khó mà đạt được điều này trong bối cảnh các ưu tiên cạnh tranh lẫn nhau, đặc biệt là những ưu tiên của Mỹ trong mối quan hệ ngày càng xấu đi với Trung Quốc. Nhưng các lợi ích đang bị đe dọa vẫn là lợi ích cơ bản. Mỹ có lợi ích thương mại rất lớn ở châu Âu. EU và Mỹ là đối tác thương mại và đầu tư lớn nhất của nhau, với thương mại hàng hóa và dịch vụ đạt tổng trị giá 1,1 nghìn tỷ đô la vào năm 2019. Một châu Âu hòa bình, hoạt động tốt sẽ tạo điều kiện cho chính sách đối ngoại của Mỹ – về biến đổi khí hậu, về không phổ biến vũ khí hạt nhân, y tế công toàn cầu và quản lý căng thẳng với Trung Quốc hoặc Nga. Nếu châu Âu mất ổn định, thì Mỹ sẽ đơn độc hơn nhiều trên trường quốc tế.

NATO là phương tiện hợp lý mà Mỹ có thể qua đó đảm bảo an ninh cho châu Âu và răn đe Nga. Một cuộc chiến ở Ukraine sẽ hồi sinh NATO, không phải với tư cách là một 'dự án' xây dựng nền dân chủ, hay một công cụ cho các cuộc phiêu lưu ngoài khu vực như cuộc chiến ở Afghanistan, mà là một liên minh quân sự phòng thủ vượt trội – vốn là mục đích ban đầu của nó. Dù người dân châu Âu sẽ đòi hỏi Mỹ cam kết quân sự lớn hơn đối với châu Âu, nhưng một cuộc xâm lược rộng lớn hơn của Nga vào Ukraine vẫn sẽ buộc mọi thành viên NATO phải tăng chi tiêu quốc phòng. Đối với người châu Âu, đây sẽ là lời kêu gọi cuối cùng để cải thiện khả năng phòng thủ của châu Âu – song song với Mỹ – để giúp Mỹ giải quyết thế lưỡng nan với Nga và Trung Quốc.

Đối với một Moscow hiện đang đối đầu lâu dài với phương Tây, Bắc Kinh có thể đóng vai trò là hậu thuẫn kinh tế và là đối tác chống lại bá quyền Mỹ. Trong trường hợp xấu nhất cho đại chiến lược của Mỹ, Trung Quốc có thể bị khích động bởi sự quyết đoán của Nga và sẽ theo chân đe dọa đối đầu với Đài Loan. Nhưng không có gì đảm bảo rằng một sự leo thang ở Ukraine sẽ có lợi cho mối quan hệ Trung-Nga. Tham vọng trở thành trung tâm của nền kinh tế Á-Âu của Trung Quốc sẽ bị tổn hại do chiến tranh ở châu Âu, bởi sự bất ổn tàn khốc mà chiến tranh tạo ra. Sự khó chịu của Trung Quốc với Nga sẽ không tạo ra mối quan hệ hợp tác giữa Washington và Bắc Kinh, nhưng nó có thể giúp khởi đầu các cuộc đối thoại mới.

Cú sốc trước một động thái quân sự lớn của Nga cũng sẽ làm dấy lên câu hỏi ở Ankara. Thổ Nhĩ Kỳ của Tổng thống Recep Tayyip Erdogan đã luôn thích thú với trò chơi Chiến tranh Lạnh, là khiến các siêu cường đối đầu để bản thân có thể trục lợi. Tuy nhiên, Thổ Nhĩ Kỳ có quan hệ nhất định với Ukraine. Là một thành viên NATO, họ sẽ không được hưởng lợi từ việc quân sự hóa Biển Đen và đông Địa Trung Hải. Các hành động của Nga – vốn gây bất ổn trên một khu vực rộng lớn hơn – có thể đẩy Thổ Nhĩ Kỳ quay trở lại với Mỹ, từ đó tạo ra một cái nêm chen giữa Ankara và Moscow. Điều này sẽ tốt cho NATO, và nó cũng sẽ mở ra khả năng lớn hơn cho quan hệ đối tác Mỹ-Thổ Nhĩ Kỳ ở Trung Đông. Thay vì gây thêm phiền toái, Thổ Nhĩ Kỳ có thể trở thành đồng minh đích thực.

Một hậu quả cay đắng của một cuộc chiến tranh quy mô lớn hơn ở Ukraine là Nga và Mỹ giờ đây sẽ đối đầu với nhau như những kẻ thù ở châu Âu. Tuy nhiên, họ sẽ là hai kẻ thù không thể có những hành động thù địch vượt quá một ngưỡng nhất định. Bất chấp những khác biệt trong thế giới quan, hay đối lập nhau trong ý thức hệ, hai cường quốc hạt nhân quan trọng nhất thế giới sẽ phải kiềm chế sự phẫn nộ của mình. Điều này sẽ dẫn đến một màn tung hứng vô cùng phức tạp: tình trạng chiến tranh kinh tế và đấu

tranh địa chính trị trên khắp lục địa châu Âu, nhưng lại là một trạng thái không cho phép leo thang dẫn đến chiến tranh. Đồng thời, đối đầu Mỹ-Nga trong trường hợp xấu nhất có thể dẫn đến các cuộc chiến tranh ủy nhiệm ở Trung Đông hoặc châu Phi, nếu Mỹ quyết định tái lập sự hiện diện của mình sau cuộc rút quân thảm khốc ở Afghanistan.

Duy trì liên lạc, đặc biệt là về ổn định chiến lược và an ninh mạng, sẽ rất quan trọng. Đáng chú ý là sự hợp tác giữa Mỹ và Nga về các hoạt động không gian mạng độc hại vẫn tiếp tục ngay cả trong thời kỳ căng thẳng hiện nay. Việc duy trì các thỏa thuận kiểm soát vũ khí nghiêm ngặt sẽ càng trở nên cần thiết, sau khi nổ ra chiến tranh ở Ukraine và việc áp dụng các chế độ trừng phạt sau đó.

Không có chiến thắng nào là vĩnh cửu

Khi cuộc khủng hoảng ở Ukraine bùng phát, phương Tây không được phép đánh giá thấp Nga. Họ không được tin vào những dòng quan điểm dựa trên những suy nghĩ viển vông. Chiến thắng của Nga ở Ukraine không phải là khoa học viễn tưởng.

Nhưng dù phương Tây không thể làm gì nhiều để ngăn chặn một cuộc chinh phạt quân sự của Nga, họ vẫn có thể gây ảnh hưởng đến những gì xảy ra sau đó. Thường thì mầm mống của rắc rối nằm ngay bên dưới lớp vỏ chiến thắng quân sự. Nga có thể đè bẹp Ukraine trên chiến trường, có thể làm cho Ukraine trở thành một quốc gia thất bại. Nhưng họ chỉ có thể làm vậy bằng cách phát động một cuộc chiến tranh tội lỗi, và bằng cách tàn phá cuộc sống của một quốc gia-dân tộc chưa bao giờ xâm lược Nga. Mỹ và châu Âu, cùng các đồng minh của họ, cũng như các khu vực khác trên thế giới, sẽ đưa ra kết luận và chỉ trích các hành động của Nga. Thông qua các liên minh và việc ủng hộ người dân Ukraine, Mỹ và châu Âu có thể là hiện thân thay thế cho các cuộc chiến tranh

xâm lược, và cho quan điểm rằng kẻ mạnh luôn đúng. Những nỗ lực của Nga trong việc gieo rắc sự hỗn loạn có thể được đem ra so sánh với những nỗ lực của phương Tây nhằm khôi phục trật tự.

Như việc Washington, D.C. vẫn giữ nguyên các cơ sở ngoại giao của ba quốc gia Baltic sau khi họ bị Liên Xô sáp nhập trong Thế chiến 2, phương Tây có thể đặt mình về phía chính trực và phẩm giá trong cuộc xung đột này. Chẳng có chiến thắng nào là mãi mãi. Thường thì các quốc gia tự khiến mình lụn bại vì đã phát động và sau đó giành chiến thắng trong các cuộc chiến tranh sai trái.

Liana Fix là Nghiên cứu viên thường trú của Quỹ German Marshall, ở Washington, D.C.

Michael Kimmage là Giáo sư Lịch sử tại Đại học Công giáo Mỹ và là Nghiên cứu viên không thường trực của Quỹ German Marshall. Từ năm 2014 đến năm 2016, ông phục vụ trong Nhóm Hoạch định Chính sách tại Bộ Ngoại giao Mỹ, nơi ông chịu trách nhiệm khu vực Nga/Ukraine.

Nghiên Cứu Quốc Tế